

Bản án số: 101/2021/HS-ST

Ngày: 21 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Lê Thị Thanh Th

2. Ông: Nguyễn Quốc H

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thào A Th - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Minh H - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/TLST-HS ngày 27/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 07/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/HSST - QĐ ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Quàng Văn T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/8/1986 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nơi cư trú: Kh, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; con ông: Quàng Văn S – SN 1957 (Đã chết); con bà: Lương Thị S - SN 1959; vợ, con: Vợ là Lương Thị Ch - SN 1986 và có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2020 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị hại:** Anh Phạm Đình Kh (Đã chết)

Trú tại: Bản Háng Kh, xã Phình S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

Đại diện cho bị hại: Ông Phạm Thanh Ph - SN 1965

Trú tại: Khố Tân T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHHĐT và xây dựng Vĩnh Ph

Địa chỉ: Tổ T, xã Mường Nh, huyện Mường Nh, tỉnh Điện B

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hồng Q - Chức vụ Giám đốc.

Địa chỉ: Tổ T, xã Mường Nh, huyện Mường Nh, tỉnh Điện B, có mặt

- Anh Nguyễn Văn Q - SN 1982

ĐKTT: Thôn Đình Ng, xã Nghĩa H, huyện Vĩnh T, tỉnh Vĩnh

P, có mặt.

Nơi ở hiện nay: Bản Hồng L, xã Nà T, thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B.

- Chị Vũ Thị Th - SN 1974

Trú tại: Khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B,

có mặt.

4. Người có nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Quang S, sinh năm 1979

Trú tại: Tổ T, phường Trần L, thành phố Thái B, tỉnh Thái B, vắng

không có lý do

- Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Cốc Đồng T, xã Minh Q, huyện Ba V, Thành phố Hà N.

Nơi ở hiện nay: Tổ T, xã Mường Nh, huyện Mường Nh, tỉnh Điện B, có mặt.

- Anh Lê Hồng P, sinh năm 1973

Trú tại: Khu T, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Ch, vắng mặt  
không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, trên cơ sở hồ sơ vụ án đã thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021, xét thấy có những vấn đề cần điều tra làm rõ nhưng chưa được điều tra, xác minh. Để có căn cứ giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Tuần giáo đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/2021/QĐ- ngày 15/7/2021 yêu cầu điều tra bổ sung những vấn đề sau:

**1. Điều tra, làm rõ trách nhiệm của công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph:**

- Thu thập các văn bản liên quan đến hoạt động phân công công việc của Lãnh đạo công ty đối với các thành viên công ty và người lao động.

- Thu thập văn bản về tư cách pháp lý của công ty, nội quy công ty hoặc Quyết định giao phương tiện của chủ Doanh nghiệp cho Quảng Văn T (*Nếu có*) để xác định trong vụ án ai là người có thẩm quyền giao hoặc điều động Quảng Văn T điều khiển máy đào bánh lốp (*Xe máy chuyên dùng*)

- Thu thập hợp đồng lao động giữa Quảng Văn T và công ty này (*Nếu có*), làm rõ các vấn đề liên quan khác. Làm rõ mối quan hệ của Nguyễn Văn Q với công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph.

- Căn cứ hợp đồng lao động hoặc theo quy chế hoạt động của Công ty hoặc các văn bản khác, Nguyễn Văn Q có nhiệm vụ và quyền hạn gì trong công ty, được giao thực hiện các công việc gì, có được ủy quyền trong việc giao phương tiện máy đào

bánh lốp cho bị cáo Quảng Văn T hay không

- Đấu tranh làm rõ ý thức chủ quan của Nguyễn Văn Q trong việc nhận Quảng Văn T vào lái xe máy chuyên dùng mà không biết, không hỏi T có giấy phép lái xe hoặc các điều kiện khác hay không là chưa phù hợp về mặt nhận thức.

- Mặt khác, phương tiện chiếc máy đào bánh lốp gây tai nạn cũng không đảm bảo an toàn theo kết luận kiểm tra giám định an toàn (BL 117) thiếu gương chiếu hậu, còi: Cần điều tra làm rõ ai là người có trách nhiệm trực tiếp về tình trạng kỹ thuật của xe máy chuyên dùng, làm rõ ai là người có thẩm quyền điều động chiếc xe máy chuyên dùng để Quảng Văn T điều khiển gây tai nạn để khởi tố, truy tố nếu đủ yếu tố cấu thành (Điều 262 BLHS) hoặc xem xét trách nhiệm hành chính. Tiến hành thu thập chứng cứ làm rõ mối quan hệ của bị cáo đối với công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph.

**2.** Làm rõ hành vi của bị cáo thời điểm tai nạn vào ngày 08/9/2020, bị cáo đang điều khiển phương tiện đến nơi làm việc (*Chưa tham gia quan hệ lao động*) hay gây tai nạn khi đang thực hiện công việc được phân công theo hợp đồng (*Đang tham gia quan hệ lao động*) để xác định bị cáo có phạm tội như Cáo trạng truy tố hay phạm vào một tội danh khác quy định của Bộ luật hình sự.

**3.** Để xác định bị hại có lỗi hay không cần thu thập đầy đủ bệnh án của bị hại, sổ khám bệnh do gia đình cung cấp không đủ căn cứ để xác định bị hại bị bệnh như Cáo trạng truy tố. Trường hợp bị hại được xác định là tâm thần phân liệt, đau đầu và rối loạn tâm thần thì việc xác định bị hại có lỗi là không có căn cứ.

**4.** Thông số kỹ thuật, nhãn hiệu, nguồn gốc chiếc máy đào bánh lốp được thu thập không khớp với thông số kỹ thuật chiếc máy đào bánh lốp gây tai nạn.

Sau khi nhận hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã ra Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung số 01/QĐ-VKS-TG ngày 20/7/2021. Ngày 18/8/2021, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tuần G đã ra Bản kết luận điều tra bổ sung số 01/KLBS. Ngày 25/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B đã ra Công văn số 01/CV - VKS ngày 25/8/2021 gửi Tòa án nhân dân huyện Tuần G, các nội dung Tòa án yêu cầu điều tra bổ sung đã được cơ quan điều tra, xác minh thu thập, đã làm rõ các vấn đề sau:

**1.** Về trách nhiệm của Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Phúc đối với các thành viên và người lao động như sau:

- Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph do ông Lê Hồng Q là Giám đốc. Nguyễn Văn Q có bản hợp đồng lao động số 05/HĐLD-VP, ngày 02/01/2020 với Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph. Nguyễn Văn Q được giao công việc: Quản lý công trình, bảo quản, bảo dưỡng xe, máy thường xuyên theo định kỳ, điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng. Khi nhận thầu công trình Công ty sẽ điều động xe, máy đến công trình phục vụ công việc và giao cho Nguyễn Văn Q quản lý.

- Công ty giao nhiệm vụ cho Nguyễn Văn Q quản lý công trình xây vỉa hè tại khu vực thị trấn Tuần G, nhưng không ủy quyền cho Nguyễn Văn Q giao máy xúc cho Quảng Văn T vận hành. Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh P chưa ký hợp đồng lao động, không có Quyết định giao phương tiện của chủ doanh nghiệp cho

Quảng Văn T, sinh năm 1986, trú tại bản Kh, xã Quài C, huyện Tuần G, do phía Công ty không nhận được báo cáo của Nguyễn Văn Q quản lý công trình tại thị trấn Tuần G về việc nhận Quảng văn T vào lái máy xúc, Công ty không được giao máy hay phương tiện gì cho Quảng Văn T.

- Đối với Nguyễn Văn Q khi Quảng Văn T tìm đến công trường tại bản Bàng S, xã Quài T ngày 27/8/2020, để xin vào lái máy xúc cho công trường làm công trình tại khu vực thị trấn Tuần G thì Tiễn nói Với Q đã từng đi làm thuê nhiều nơi và công việc chính của T đi làm là lái máy xúc, Q nghĩ rằng Quảng Văn T đã được học qua trường lớp sát hạch về máy xúc hoặc các máy công trình và có giấy phép lái máy xúc, vì vậy Q cũng không hỏi giấy phép và các điều kiện khác của T và Quảng văn T cũng không nói cho Q biết T chưa có giấy phép điều khiển, vận hành máy xúc nên Q đồng ý cho T thử việc lái máy xúc cho công trường trong thời gian 30 ngày kể từ ngày 28/8/2020, nếu làm tốt và đáp ứng có đủ điều kiện sẽ báo về Công ty để làm hợp lao động với T, hàng ngày đến giờ đi làm T đến vận hành máy đến công trình thi công làm việc đến giờ nghỉ T điều khiển máy đến bãi tập kết tại bản Bàng S, xã Quài T, đến ngày 08/9/2020, khi Quảng văn T điều khiển máy xúc đi làm gây tai nạn giao thông lúc đó Q mới biết T không có giấy phép theo quy định.

**2.** Đối với Quảng Văn T, điều khiển máy xúc đó đi từ bãi tập kết tại bản Bàng S, xã Quài T, huyện Tuần G đến Km 383 + 400m, Quốc lộ 6, đường Hà Nội – Thị xã Mường L, thuộc địa phận Khối Tân Th thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B để đến công trình đang thi công (*Chưa tham gia quan hệ lao động*), thì đã gây tai nạn hậu quả làm chết một người.

**3.** Đối với Phạm Đình Kh, qua làm việc được ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1965, trú tại khối Tân T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G (anh trai ruột của Phạm Đình Kh - Đại diện gia đình) cho biết Phạm Đình Kh chưa từng đi khám bệnh tại bệnh viện tâm thần mà chỉ khám ở Trung tâm y tế huyện Tuần G, tỉnh Điện B bác sỹ chẩn đoán Phạm đình Kh bị tâm thần phân liệt (Có sổ khám bệnh số 120066493, cấp ngày 27/11/2009). Ngoài ra gia đình cũng không có tài liệu nào cung cấp.

**4.** Đối với máy xúc bánh lốp gây tai nạn ngày 08/9/2020, thiếu gương chiếu hậu và bị hỏng còi thì lãnh đạo Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh P không nhận được báo cáo từ quản lý máy, phía công ty và người quản lý máy không trực tiếp điều khiển, vận hành nên không biết gương mất từ khi nào và còi bị hỏng lúc nào, do điều động máy đi làm công trình nhiều nơi. Động cơ máy, thông số kỹ thuật của máy xúc hoạt động tốt. Chữ DOOSAN được dán trên thân máy xúc bánh lốp gây tai nạn ngày 08/9/2020 không phải là nhãn hiệu DOOSAN mà là nhãn hiệu Daewoo Solar - 140W-V, quá trình kiểm tra, sửa chữa Nguyễn Đình Th, sinh năm 1985, trú tại thôn C Đông T, xã Minh Q, huyện Ba V, thành phố Hà N là thợ sửa chữa máy móc của Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh P phát hiện chữ dán trên thân máy xúc nhãn hiệu Daewoo Solar - 140W-V bị bong tróc nên Nguyễn Đình Th đã bóc ra và lấy chữ DOOSAN dán lên thân máy xúc bánh lốp đó.

Ngày 20/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuần G ra Công văn 338A gửi đến Công ty CP chứng nhận và kiểm định an toàn thiết bị Việt Nam về việc đề nghị giải thích rõ nội dung kết luận số 61/2020/CV/VESC, ngày 23/10/2020 của Công ty CP chứng nhận và kiểm định an toàn thiết bị Việt nam kiểm tra, giám định an toàn máy

xúc, máy đào bánh lốp thiếu gương chiếu hậu và còi có phải nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông chết người hay không:

Tại Công văn số 03/2021/VESC-CV, ngày 10/8/2021, của Công ty CP chứng nhận và kiểm định an toàn thiết bị Việt Nam trả lời công văn như sau:

Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông xảy ra đối với máy xúc bánh lốp là do: Người vận hành chưa có quyết định của chủ cơ sở đã tự ý vận hành máy, chủ quan, không chú ý quan sát.

Người vận hành không có chứng chỉ vận hành máy đào và chưa được đào tạo an toàn vận hành máy xúc và các loại máy công trình khác.

Máy xúc bánh lốp thiếu gương chiếu và bị hỏng còi không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên. Ngoài ra Công ty kiến nghị đơn vị sử dụng sửa lại còi và lắp thêm gương chiếu hậu bị hỏng.

Căn cứ vào những nội dung đã được cơ quan điều tra điều tra bổ sung làm rõ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G cơ bản giữ nguyên Cáo trạng số 54/CT-VKS-TG ngày 08/6/2021 truy tố bị can Quảng Văn T tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng có sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến nhãn hiệu chiếc máy xúc bánh lốp gây tai nạn, không xác định lỗi của bị hại anh Phạm Đình Kh và đề nghị triệu tập bổ sung người tham gia tố tụng.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/8/2020, Quảng Văn T đi đến lán tại bãi tập kết công trường tại bản Bắ S, xã Quài T huyện Tuần G của Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph để xin việc làm. Khi đến nơi T gặp Nguyễn Văn Q làm quản lý công trường, qua trao đổi thì Tien nói biết lái máy xúc và đã từng đi làm thuê nhiều nơi. Qua trao đổi thì Q nhận Tien vào làm với công việc chính là lái máy xúc đi dọn cành cây ở vỉa hè trong khu vực thị trấn. Việc thống nhất công việc chỉ nói bằng miệng không làm hợp đồng gì. Quân nói T sẽ trả lương một tháng là 8000.000 đồng và tính theo ngày công đi làm. Ngày 27/8/2020, T đến công trường làm việc, Q có giao chìa khóa xe máy xúc cho T và T sẽ tự điều khiển xe máy xúc đi dọn vỉa hè hàng ngày.

Hồi 17 giờ 17 phút ngày 08/9/2020, T lái máy xúc (Máy xúc bánh lốp) từ bãi tập kết của công trường tại bản Bắ S, xã Quài T, huyện Tuần G khi đi đến km 83 + 400 m, Quốc lộ 6 đường Hà Nội, thị xã Mường L thuộc địa phận khối Tân Th, thị trấn Tuần G, tỉnh Điện B do T không chú ý quan sát nên đã xảy ra tai nạn giữa xe máy chuyên dùng (Máy xúc bánh lốp) nhãn hiệu Daewoo Sola -140W-V do T điều khiển đã đâm vào anh Phạm Đình Kh sinh năm 1971 trú tại Khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G đi bộ phía trước cùng chiều, đến ngày 09/9/2020 thì Phạm Đình Kh chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 118/KL- ngày 13-/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện B, kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Đình Kh là do gãy vỡ phức tạp khung xương chậu, mất máu sốc không thể phục hồi.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS - TG ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; Điều 65; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Quảng Văn T 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận sự thỏa thuận dân sự giữa bị cáo và gia đình bị hại, đại diện cho bị hại anh Phạm Thanh Ph, chị Vũ Thị Th không yêu cầu cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Do chủ quan không có giấy phép lái xe, không tuân thủ quy tắc giao thông, bị cáo đã điều khiển xe máy chuyên dùng di chuyển từ bãi tập kết trên đường đi đến công trường tại gây tai nạn dẫn đến cái chết của anh Phạm Đình Kh. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường dân sự cho gia đình bị hại tổng số tiền 115.000.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Ông Lê Hồng Q, Anh Nguyễn Văn Q, người có nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình Th đều thừa nhận các nội dung đã được cơ quan điều tra điều tra bổ sung và làm rõ, không có ý kiến gì khác.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Phạm Thanh Ph: Sau khi gây tai nạn, bị cáo Quảng Văn T đã cùng đại diện Công ty bồi thường hỗ trợ viện phí, mai táng phí với số tiền 15.000.000 đồng. Quảng Văn T cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình tổng số tiền là 100.000.000 đồng, tổng số tiền là 115.00.000 đồng, ông Ph không yêu cầu bồi thường thêm gì về dân sự. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Th có ý kiến: Sau khi Sau khi gây tai nạn xảy ra, bị cáo Quảng Văn T đã cùng đại diện Công ty bồi thường 15.000.000 đồng mai táng phí cùng các khoản tổn thất cho gia đình chị, tổng số tiền là 115.000.000 đồng, chị Th không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với nội dung Cáo trạng, bản luận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi có Bản kết luận điều tra bổ sung số 01/KLBS ngày 18/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã có công văn trả lời số 01/CV - VKS ngày 25/8/2021 gửi Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, các nội dung Tòa án yêu cầu điều tra bổ sung đã được cơ quan điều tra, xác minh thu thập đầy đủ, Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, có sửa đổi một số nội dung theo kết quả điều tra bổ sung. Mặc dù qua kết quả điều tra bổ sung cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát truy tố thêm tội danh đối với tội phạm khác. Song việc điều tra bổ sung là hết sức cần thiết để giải quyết vụ án một cách triệt để, chính xác, khách quan các vấn đề có liên quan đến vụ án, đưa thêm những chủ thể quan trọng có liên quan tham gia tố tụng, điều tra làm rõ trách nhiệm của họ trong vụ án, tránh bỏ lọt tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử và Thông tư liên tịch số 02/2017/TTLT - VKSNDTC - TANDTC - BCA-BQP của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng Quy định việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện một số quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự về trả hồ sơ điều tra bổ sung: *“Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử”* do vậy, *Tòa án xem xét nội dung Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.*

Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 17 giờ 17 phút, ngày 08/9/2020 tại km 383 + 400 m quốc lộ 6, đường Hà Nội, Mường L thuộc địa phận khối Tân Th, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, Quảng Văn T không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe máy chuyên dùng nhãn hiệu Daewoo Solar - 140W-V màu sơn vàng trên đường đi đến công trường do không chú ý quan sát nên đã đâm vào Phạm Đình K sinh năm 1971 trú tại khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G đang đi bộ phía trước làm anh Kh tử vong. Hành vi của T điều khiển xe máy chuyên dùng không có giấy phép lái xe, vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008: *“Tham gia giao thông đường bộ không chú ý quan sát, hành vi vi phạm nguyên tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản ảnh, bản vẽ hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; kết luận giám định pháp y về tử thi, các biên bản ghi lời khai bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi điều khiển xe máy chuyên dùng của bị cáo khi không có giấy phép lái xe của bị cáo đã cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của người khác.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

**[2].** Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi điều khiển xe máy chuyên dùng không có giấy phép lái xe, vi phạm nguyên tắc giao thông đường bộ, đi không chú ý quan sát đã gây tai nạn hậu quả làm một người chết. Hành vi của bị cáo thuộc điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 03 năm đến 10 năm. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng.

**[3].** Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Quảng Văn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 115.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại ông Phạm Thanh Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Th không yêu cầu bồi thường thêm gì khác. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận về dân sự đúng quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 591 Bộ luật dân sự chấp nhận sự thỏa thuận của các bên.

**[4]** Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Tuần G, Điện Biên, bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào, có nhân thân tốt. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường tổn thất tinh thần và vật chất cho gia đình bị hại tổng số tiền 118.000.000 đồng; đại diện bị hại quá trình điều tra đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do vậy HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 01 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào, nhân thân tốt. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, xét thấy rằng không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[5].** Về phương tiện gây tai nạn: Chiếc máy xúc bánh lốp gây tai nạn đã được trả cho anh Nguyễn Văn Q theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 25 ngày 18/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G và biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 18/12/2020 cho anh Nguyễn Văn Q, anh Q nhất trí không có ý kiến gì.

**[6]. Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:**



Đối với Phạm Đình Kh, qua quá trình điều tra bổ sung và tại phiên tòa, theo ý kiến của của ông Phạm Thanh Ph, sinh năm 1965, trú tại khối Tân T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G (anh trai ruột của Phạm Đình kh: Xác định Kh chưa từng đi khám bệnh ở bệnh viện Tâm thần chỉ đi khám bệnh chuẩn đoán ở Trung tâm y tế huyện Tuần g từ năm 2009 đến năm 2012, căn cứ sổ khám bệnh xác định Khoa bị bệnh tâm thần nên không xác định lỗi với Phạm Đình Kh trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã Nghĩa H, huyện Vĩnh T, tỉnh Vĩnh Ph là đại diện Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph, hợp đồng Quảng Văn T để làm việc cho công trường nhưng chỉ hợp đồng bằng miệng và trong thời gian thử việc không làm giấy tờ gì giữa hai bên, Quảng Văn T nói biết lái máy xúc nên Nguyễn Văn Q không hỏi và kiểm tra giấy tờ gì, nghĩ rằng T có bằng hoặc giấy phép lái máy xúc đã giao máy xúc bánh lốp cho Quảng Văn T điều khiển đi cắt tỉa cây và dọn cùng các công nhân khác trong khu vực thị trấn Tuần G. Đối với Phạm Quang S là người có nghĩa vụ liên quan làm việc cùng công trường với Nguyễn Văn Q: Quá trình điều tra làm rõ, S không rõ nội dung cuộc trao đổi thống nhất về thỏa thuận nhận Tiễn vào làm việc ngày 26/8/2020 khi Quảng Văn T gặp Q trao đổi xin việc nên, HĐXX không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn Q.

Đối với Lê Hồng Q, sinh năm 1971, trú tại tổ 3, xã Mường Nh, huyện Mường Nh, tỉnh Điện B - Giám đốc Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph, giao cho Nguyễn Văn Q quản lý máy móc, vật liệu xây dựng thi công công trình tại khu vực thị trấn Tuần G, việc Nguyễn Văn Q giao máy xúc cho Quảng Văn T vận hành thi công công trình thì phía Công ty chưa được Quân báo cáo về việc thuê Quảng Văn T vào làm thử việc lái máy xúc nên HĐXX không có căn cứ xử lý trách nhiệm đối với Lê Hồng Q.

Đối với Lê Hồng Ph, sinh năm 1973, trú tại khu 6, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Giám đốc Công ty cổ phần Tân Ph cho anh Lê Hồng Q thuê máy xúc bánh lốp, màu sơn vàng, nhãn hiệu DoeWoo Solar - 140W - V từ ngày 01/7/2020 đến ngày 31/10/2020, với mức giá cho thuê 5.000.000đ (Năm triệu đồng/tháng), hình thức thanh toán vào ngày mùng 10 hàng tháng, khi giao máy xúc hệ thống vận hành kỹ thuật an toàn, đầy đủ nhãn mác, máy hoạt động tốt. Do vậy Lê Hồng Ph không có lỗi trong vụ việc này.

Đối với Nguyễn Đình Th, sinh năm 1985, trú tại thôn Cốc Đồng T xã Minh Q, huyện Ba V, thành ph Hà N là thợ sửa chữa xe, máy móc, thiết bị của Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Vĩnh Ph. Khi kiểm tra lại máy móc trước khi đưa vào phục vụ thi công công trình, quá trình kiểm tra Nguyễn Đình Th thấy nhãn hiệu DoeWoo Solar - 140W - V dán trên thân máy xúc bị bong tróc nên Thùy đã bóc ra và dán chữ DOOSAN vào thân máy xúc thuê của anh Lê Hồng P, đã vi phạm vào điểm đ khoản 7 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt ( Không thực hiện đúng quy định về kẻ chữ trên thành xe và cửa xe). Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an huyện Tuần G sẽ tách hồ sơ chuyển Đội CSGT- TT Công an huyện Tuần G xử lý hành chính theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Khoản đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí, HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

**Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, Điều 65 Bộ luật hình sự  
Điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;**

**Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Quàng Văn T phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

**2. Xử phạt:** Bị cáo Quàng Văn T: 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/9/2021.

Giao bị cáo Quàng Văn Tien cho Ủy ban nhân dân xã Quài C, huyện Tuần G giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 589; Điều 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị cáo và gia đình bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị T không yêu cầu bồi thường thêm gì khác.

**4. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, đại diện cho bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 27/9/2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27/9/2021. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Điện B
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện TG;
- UBND xã Ta M;
- Công an huyện TG (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B
- THA DS huyện TG; THAHS;
- Bị cáo, đại diện cho bị hại,
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình H**





